| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN<br>TỈNH THÁI BÌNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 29 /2014/NQ-HĐND | *Thái Bình, ngày 05 tháng 12 năm 2014* |

SỞ TƯ PHÁP THÁI BÌNH
ĐẾN Số: 2487
Ngày 29/12/2014
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

# NGHỊ QUYẾT
## Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế- xã hội năm 2015

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
## KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét Báo cáo số 108/BC-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2014, mục tiêu và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2015; báo cáo của các cơ quan bảo vệ pháp luật; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2014. Phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 của tỉnh Thái Bình, với các nội dung sau:

### I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế gắn với tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững và nâng cao chất lượng, hiệu quả. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa xã hội, khoa học công nghệ và tài nguyên, môi trường. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2015 cao hơn năm 2014, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015.

### II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

**1. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Tốc độ tăng trưởng GRDP từ 8% trở lên so với năm 2014.

- Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 3,3%; công nghiệp - xây dựng tăng 12,8%; dịch vụ tăng 9%.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 8,2%.

- Kim ngạch xuất khẩu tăng 12,6%. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tăng 11,5%.

- Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 8.618,9 tỷ đồng; trong đó thu nội địa 3.069 tỷ đồng.

- Đến hết năm 2015, có trên 130 xã và 01 huyện, thành phố đạt chuẩn quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Mức giảm tỷ lệ sinh khoảng 0,2‰;

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 55%. Tạo việc làm mới cho khoảng 32.500 người.

- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia là 75,2%.

- Tỷ lệ hộ nghèo phấn đấu giảm 1% trở lên.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm xuống dưới 14%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế là 85%.

- Có 80% trở lên số gia đình đạt chuẩn văn hoá.

- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước máy 100%.

- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 100%, ở nông thôn đạt 80%.

**2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển nông nghiệp và Đề án tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Phát triển nhanh và bền vững diện tích cây màu, cây vụ đông. Đẩy mạnh phát triển các vùng sản xuất hàng hoá, quy mô lớn gắn với xây dựng "Cánh đồng mẫu". Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ và thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống lụt bão và phòng trừ dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Tiếp tục phát triển chăn nuôi trang trại quy mô lớn. Phát triển sản xuất thủy sản theo hướng hiệu quả, gắn chế biến với thị trường tiêu thụ; triển khai thực hiện tốt kế hoạch hỗ trợ phát triển phương tiện đánh bắt xa bờ. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt chính sách hỗ trợ xi măng đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới; chú trọng kiểm tra việc hoàn thành và duy trì các tiêu chí xây dựng nông thôn mới ở các xã đã đạt chuẩn. Đẩy nhanh tiến độ chuyển nhượng các dự án nước sạch cho các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường theo quy định của Nhà nước; triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế hỗ trợ xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn của tỉnh.

b) Chỉ đạo thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư, sớm đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Phối hợp và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư lớn của Trung ương đang triển khai trên địa bàn. Triển khai, thực hiện tốt các chính sách khuyến khích đầu tư thuộc lĩnh vực công nghiệp, khuyến khích phát triển làng nghề, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Xúc tiến đầu tư các dự án có định hướng, chọn lọc. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động khuyến thương, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm nông sản. Tăng cường công tác quy hoạch, quảng bá xúc tiến du lịch.

c) Triển khai thực hiện tốt Luật Đầu tư công và xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn. Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 và các Chỉ thị khác của Thủ tướng Chính phủ về "Quản lý đầu tư vốn ngân sách nhà nước, vốn Trái phiếu Chính phủ" và "Khắc phục nợ đọng xây dựng cơ bản". Tăng cường huy động các nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa các công trình vào sử dụng. Đẩy mạnh công tác giám sát, đánh giá đầu tư, nâng cao hiệu quả quản lý nguồn vốn đầu tư. Tăng cường kỷ

luật tài chính, quản lý chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện quyết liệt các biện pháp chống thất thu, nợ đọng thuế.

d) Đẩy mạnh phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa- xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo nghề. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; đẩy mạnh chất lượng khám, chữa bệnh tại các tuyến cơ sở. Mở rộng quy mô điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone. Thực hiện tốt chiến lược dân số - kế hoạch hóa gia đình. Thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách về việc làm, giảm nghèo và các chính sách xã hội. Phát triển, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng chính quyền, thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2012-2015 của tỉnh. Thực hiện tốt cơ chế một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh. Bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực cán bộ, công chức. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong chỉ đạo, điều hành. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

e) Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, quan tâm công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bí mật nhà nước, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh ven biển và trật tự an toàn xã hội. Đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, đẩy lùi các tai, tệ nạn xã hội và đảm bảo an toàn giao thông.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân trong tỉnh thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khóa XV, Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2014 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

***Nơi nhận:***
- UBTVQH, Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy; TT.HĐND, UBND các huyện, T.phố;
- Lưu: VTVP.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Diên**